TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 140/2022/DS-ST
Ngày: 16/8/2022.
V/v: "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Huyền Trang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Hồ Thị Kim Luyến**

2/ Ông **Lê Anh Khoa**

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà **Lê Ngọc Lam Điền** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 205/2022/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2022 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 493/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: **Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín**

Địa chỉ: 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà **N.Đ.T.D –** Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **N.L.T.S**, sinh năm 1977 *(có mặt)*

Địa chỉ: 95-97-99 Võ Văn Tần, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- ***Bị đơn***: Ông **N.C.N**, sinh năm 1989 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: ấp Cái Giá, xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Tạm trú: 290C Nguyễn Văn Linh, KV 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/3/2018, ông N.C.N có ký kết với Ngân hàng Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng, căn cứ thu nhập của ông N, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng (JCB) với hạn mức sử dụng là 30.000.000đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất là 2,15%/tháng đến tháng 12/2018 tăng lãi suất lên 2,6%/tháng (có thỏa thuận và thông báo cho khách hàng). Trong quá trình vay vốn thì ông N.C.N đã thanh toán vốn và lãi đến ngày 28/02/2021, kể từ sau ngày đó đến nay không thanh toán nữa mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở nhưng ông N vẫn không có thiện chí trả nợ. Do ông N.C.N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ngày 30/4/2021 Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Cần Thơ đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay buộc ông N.C.N phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/8/2022 là 53.669.434đồng (trong đó: nợ gốc 33.233.942đồng, lãi quá hạn 20.435.492đồng) và lãi suất phát sinh từ ngày 17/8/2022 đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định trong các Hợp đồng đã ký kết.

Tại phiên tòa,

Bị đơn ông N.C.N đã được Tòa án niêm yết văn bản triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do.

Đại diện của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ vay theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng), mục đích là tiêu dùng cá nhân nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp "tranh chấp hợp đồng tín dụng". Bị đơn có địa chỉ tạm trú cuối cùng tại

phường An Khánh, quận Ninh Kiều nên xác định đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa tiến hành các thủ tục công khai chứng cứ, hòa giải theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, ông N.C.N đã được Tòa án tống đạt thông báo hòa giải và quyết định xét xử nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là có cơ sở, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện: thời hiệu khởi kiện đảm bảo theo quy định tại Điều 429 Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Xét về nội dung vụ án: theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng nguyên đơn và bị đơn ký kết ngày 13/3/2018 đã thể hiện việc bị đơn được nguyên đơn cấp hạn mức sử dụng thẻ tín dụng là 30.000.000đồng, trong quá trình sử dụng thẻ tín dụng mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở nhưng do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn đã chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn với lãi suất phù hợp theo Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng mà hai bên đã ký kết. Do đó số tiền mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải thanh toán tạm tính đến ngày 16/8/2022 là 53.669.434đồng (trong đó: nợ gốc 33.233.942đồng, lãi quá hạn 20.435.492đồng) là phù hợp với quy định pháp luật, có cơ sở để chấp nhận.

[5] Về lãi suất phát sinh: nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả lãi suất phát sinh trong quá trình trả nợ được tính tiếp theo từ ngày 17/8/2022 cho đến khi bị đơn trả dứt nợ. Xét yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với thỏa thuận theo Điều 22 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng ngày 13/3/2018 mà các bên đã ký kết; phù hợp với Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, Điều 466, và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử*:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín.

Buộc bị đơn ông N.C.N có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín tổng số tiền là 53.669.434đồng *(Năm mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi chín ngàn, bốn trăm ba mươi bốn đồng)*. Trong đó: nợ gốc 33.233.942đồng, lãi quá hạn 20.435.492đồng.

Lãi suất phát sinh trong quá trình trả nợ được thực hiện tính theo Điều 22 Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín mà các bên đã ký kết. Ngày tính lãi tiếp theo là ngày 17/8/2022 cho đến khi ông N.C.N trả hết nợ.

2. Về án phí sơ thẩm: bị đơn ông N.C.N phải chịu 2.683.472đồng. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000594 ngày 27/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nói trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- TAND TP.Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Huyền Trang